

Bản án số: 03 /2020/HC-PT

Ngày: 09/0/2020

Về việc Kiện Quyết định xử phạt vi phạm
hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Duy Phương;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hườn và bà Đinh Thị Tuyết;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Loan - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Lăk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đăk Lăk: Bà Trần Xuân Linh Byă - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 09/3/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Lăk tiến hành xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 15/2019/TLPT-HC ngày 11/12/2019, về việc “Kiện Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai”. Do bản án hành chính sơ thẩm số: 01/2019/HC-ST ngày 04/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện C bị kháng cáo, giữa các đương sự:

1. *Người khởi kiện:* Ông Nguyễn Văn H.; địa chỉ: Buôn K, xã E, huyện C M’, tỉnh Đ – Có mặt;

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện: Luật sư Trần Trọng H – Văn phòng Luật sư C, Đoàn Luật sư tỉnh Đăk Lăk; địa chỉ: M H Đ, thành phố B, tỉnh Đ – Có mặt;

2. *Người bị kiện:* Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã E, huyện C, tỉnh ; địa chỉ: Xã E, huyện C, tỉnh Đ.

Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện: Ông Y , chức vụ: Phó Chủ tịch UBND xã E, huyện C - Vắng mặt.

3. *Người kháng cáo:* Người khởi kiện ông Nguyễn Văn H. – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Người khởi kiện trình bày:

Đầu năm 2018, con trai ông H là Nguyễn Văn H2 có ký hợp đồng với UBND xã E, huyện C để thuê mặt bằng 02 ki ốt chợ E, thời hạn thuê từ năm 2018 đến ngày 31/12/2020 với giá 800.000 đồng/02 ki ốt/năm. Ngày 25/02/2019, Chủ tịch UBND xã E ban hành Quyết định số 19/QĐ-UBND về việc xử phạt hành chính trong lĩnh vực đất đai, có nội dung ông H lấn chiếm đất quy hoạch xây dựng nhà quản lý, nhà vệ sinh công cộng chợ E và buộc khôi phục lại tình trạng của đất trước khi vi phạm, cụ thể là tháo dỡ ki ốt xây dựng trên diện tích vi phạm 17,28m², thời hạn thực hiện

là 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định. Ông H cho rằng Chủ tịch UBND xã E ban hành quyết định xử phạt hành chính đối với ông H là sai đối tượng theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 102/2014/NĐ-CP ngày 10/11/2014 về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai, vì ông H không lấn chiếm đất, hợp đồng thuê mặt bằng do con trai ông H là Nguyễn Văn H2 ký kết với UBND xã E. Nguồn gốc xây dựng 02 ki ốt trên là do chủ cũ trước đây ông Ngô Văn Ph thực hiện từ năm 2016, sau này nhượng lại cho anh H2. Vì vậy, ông H khởi kiện yêu cầu Tòa án tuyên hủy Quyết định số 19/QĐ-UBND ngày 25/02/2019 của Chủ tịch UBND xã E về việc xử phạt hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai đối với ông Nguyễn Văn H. do sai đối tượng.

Ông Hùng không đồng ý đối với Quyết định thu hồi Quyết định số 19/QĐ-UBND ngày 25/02/2019 của Chủ tịch UBND xã E, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

Người bị kiện trình bày:

Chợ xã E được xây dựng vào năm 2003 bao gồm 51 ki ốt và 01 chợ lồng ở giữa. Năm 2018, anh Nguyễn Văn H2 (Là con trai ông Nguyễn Văn H.) có ký hợp đồng thuê mặt bằng chợ E thời hạn đến ngày 31/12/2020 với giá thuê 800.000 đồng/2 ki ốt/năm. Qua kiểm tra, UBND xã E phát hiện ki ốt của ông H buôn bán lấn chiếm diện tích 17,28m² đất làm nhà quản lý chợ và nhà vệ sinh công cộng so với quy hoạch. Vì vậy, ngày 19/02/2019, UBND xã E tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi lấn chiếm đất của ông H.

Ngày 25/02/2019, Chủ tịch UBND xã E ban hành Quyết định số 19/QĐ-UBND về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai đối với ông Nguyễn Văn H. về hành vi “Lấn chiếm đất quy hoạch xây dựng nhà quản lý, nhà vệ sinh công cộng chợ E”; Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc khôi phục lại tình trạng của đất trước khi vi phạm (Tháo dỡ ki ốt xây dựng trên diện tích vi phạm 17,28m²).

Ngày 28/02/2019, ông H nhận Quyết định số 19/QĐ-UBND. Ngày 01/4/2019 ông H làm đơn khiếu nại quyết định trên, đến ngày 04/4/2019 UBND xã E ban hành Quyết định số 38/QĐ-UBND về việc xác minh nội dung khiếu nại của ông H. Ngày 25/4/2019 UBND xã E ban hành Quyết định số 54/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của ông H, nội dung công nhận khiếu nại của ông H và ban hành Quyết định số 61/QĐ-HBXPVPHC ngày 04/5/2019 về việc Hủy bỏ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 19/QĐ-UBND ngày 25/02/2019 đối với ông H với lý do không đúng đối tượng xử phạt vi phạm hành chính quy định tại điểm a khoản 1 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính, nên hiện nay đối tượng khởi kiện không còn. Đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

Tại bản án hành chính sơ thẩm số 01/2019/HC-ST ngày 04/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Đ đã quyết định:

Căn cứ Điều 3; khoản 1 Điều 30; khoản 1 Điều 31; điểm a khoản 2 Điều 116; khoản 1 Điều 157; khoản 1 Điều 158; điểm a khoản 2 Điều 193; Điều 204; Điều 206; khoản 1 Điều 348 của Luật tổ tụng hành chính năm 2015; Căn cứ Điều 6;

khoản 3 Điều 18; khoản 1 Điều 38; Điều 58; Điều 66; Điều 67; Điều 68 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Áp dụng Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội về việc mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Bác yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn H. về yêu cầu hủy Quyết định số 19/QĐ-UBND ngày 25/02/2019 của Chủ tịch UBND xã E về việc xử phạt hành chính trong lĩnh vực đất đai.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 18/11/2019, ông Nguyễn Văn H. có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm số 01/2019/HC-ST ngày 04/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện C với nội dung: Ông H yêu cầu UBND xã E bổ sung nội dung ông H không lấn chiếm đất quy hoạch nhà vệ sinh và nhà bảo vệ chợ xã E.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người khởi kiện ông Nguyễn Văn H. vẫn giữ nguyên nội dung khởi kiện và nội dung kháng cáo.

Tại phiên tòa, Đại diện VKSND tỉnh Đắk Lắk phát biểu quan điểm:

- Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của Luật tố tụng hành chính.

- Về nội dung: đề nghị HĐXX bác kháng cáo của người khởi kiện vì Quyết định hành chính đã bị thu hồi, hủy bỏ, đối tượng khởi kiện không còn, giữ nguyên án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu được thu thập có trong hồ sơ vụ án, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa phúc thẩm, người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện vắng mặt có lý do, do đó HĐXX phúc thẩm tiến hành xét xử vụ án là đúng với quy định tại khoản 4 Điều 225 Luật tố tụng hành chính.

[2] Xét nội dung khởi kiện, kháng cáo của người khởi kiện:

Hồ sơ quy hoạch xây dựng chợ xã E đến ngày 25/12/2019 chỉ lưu trữ bản vẽ viết tay có đóng dấu UBND xã E. Trong hồ sơ này chỉ có sơ đồ từng ki ốt, không thể hiện diện tích, ranh giới... từng ki ốt cũng như quy hoạch chi tiết từng khu vực như đường đi nội bộ, nhà vệ sinh công cộng, khu vực nhà quản lý chợ... do vậy không có cơ sở pháp lý để khẳng định ông Nguyễn Văn H. có hành vi lấn chiếm đất quy hoạch, mặt khác Hợp đồng thuê ki ốt đứng tên ông Nguyễn Văn H2.

Do vậy Chủ tịch UBND xã E ngày 25/02/2019 ban hành Quyết định số 19/QĐ-UBND về việc xử phạt hành chính trong lĩnh vực đất đai, có nội dung ông Nguyễn Văn H. lấn chiếm đất quy hoạch xây dựng nhà quản lý, nhà vệ sinh công cộng chợ E và buộc khôi phục lại tình trạng của đất trước khi vi phạm là không đúng đối tượng, hết thời hiệu xử phạt hành chính, không có cơ sở pháp lý và cơ sở thực tế. Vấn đề này đã được Chủ tịch UBND xã E thừa nhận, thể hiện trong các văn bản, Quyết định giải quyết khiếu nại, Quyết định hủy bỏ Quyết định hành chính của Chủ tịch UBND xã E sau khi ban hành Quyết định số 19/QĐ-UBND nói trên.

Trong vụ kiện này: Sau khi thụ lý vụ án, chuẩn bị xét xử sơ thẩm mặc dù đối tượng khởi kiện của vụ kiện đã bị huỷ bỏ bởi cơ quan hành chính trước khi Toà án cấp sơ thẩm mở phiên toà nhưng người khởi kiện vẫn không rút đơn khởi kiện thì Toà án vẫn phải tiếp tục xem xét tính hợp pháp của Quyết định hành chính bị khởi kiện và các Quyết định hành chính mới ban hành liên quan đến Quyết định hành chính bị khởi kiện để Toà án xem xét yêu cầu của người khởi kiện có cơ sở chấp nhận hay không chấp nhận.

Vì những lý do trên, yêu cầu khởi kiện và yêu cầu kháng cáo của ông Nguyễn Văn H. là có cơ sở, cần chấp nhận.

Do Quyết định số 19/QĐ-UBND nói trên có vi phạm, cần phải huỷ bỏ cho nên các Quyết định hành chính liên quan đến Quyết định này cũng cần phải huỷ bỏ, đó là các quyết định sau đây của Chủ tịch UBND xã E: Quyết định số 54/QĐ-UBND ngày 25/4/2019 về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Văn H. và Quyết định số 61/QĐ-HBXPVPHC ngày 04/5/2019 về việc Hủy bỏ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 19/QĐ-UBND ngày 25/02/2019 đối với ông Nguyễn Văn H.

Từ những căn cứ nhận định trên Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Văn H. – Sửa bản án sơ thẩm số 01/2019/HC-ST ngày 04/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện C.

[3] Về án phí: Do sửa bản án sơ thẩm nên cần sửa phần án phí cho phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 241 Luật tổ tụng hành chính năm 2015;

Chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Văn H.; Sửa Bản án hành chính sơ thẩm số 01/2019/HC-ST ngày 04/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Đ;

Căn cứ căn cứ khoản 1 Điều 5, điểm a khoản 1 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính; khoản 2 Điều 34 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn H.;

Hủy các Quyết định hành chính sau đây của Chủ tịch UBND xã E, huyện C, tỉnh Đ:

- Quyết định số 19/QĐ-UBND ngày 25/02/2019 về xử phạt hành chính trong lĩnh vực đất đai,

- Quyết định số 54/QĐ-UBND ngày 25/4/2019 về giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Văn H.;

- Quyết định số 61/QĐ-HBXPVPHC ngày 04/5/2019 về việc hủy bỏ quyết định xử phạt hành chính .

Về án phí:

- Ông Nguyễn Văn H. được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 600.000 đồng (theo Biên lai thu số AA/2017/0013843 ngày 22/4/2019 và số AA/2019/0004148 ngày 22/11/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C).

- Chủ tịch UBND xã E phải nộp án phí hành chính sơ thẩm và phúc thẩm số tiền là 600.000 đồng;

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị;

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- TAND H. C;
- Chi cục THADS H. C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Duy Phương